

Ngày 30/06/2025	600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-25.0%	-50.0%	-14.3%

	Q2/25	
ROE	4.9%	+/- YoY ▼ 2.7%

	Q2/25		
DT thuần	29.2	QoQ ▲ 2.30	YoY ▼ 18.1
		▲ 8.6%	▼ 38.2%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	56.1	YoY
		▼ 34.8
		▼ 38.2%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	-28.9	QoQ ▼ 8.70	YoY ▼ 5.10
		▼ 43.0%	▼ 21.3%
	tỷ VNĐ		

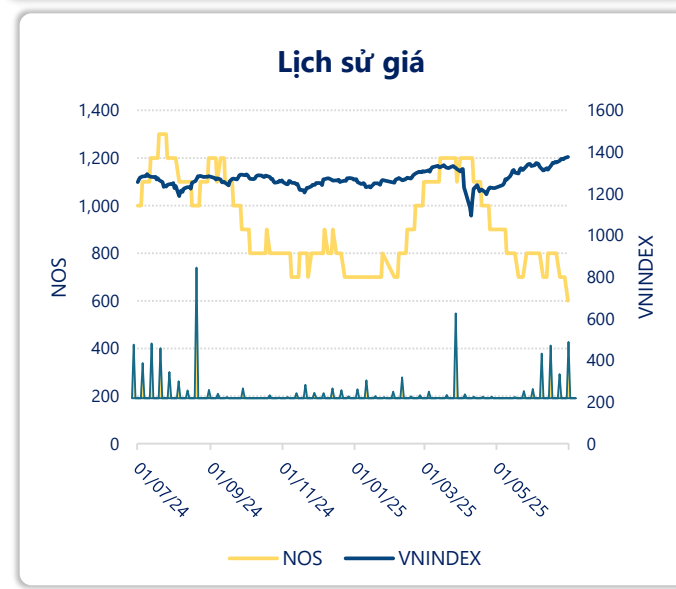
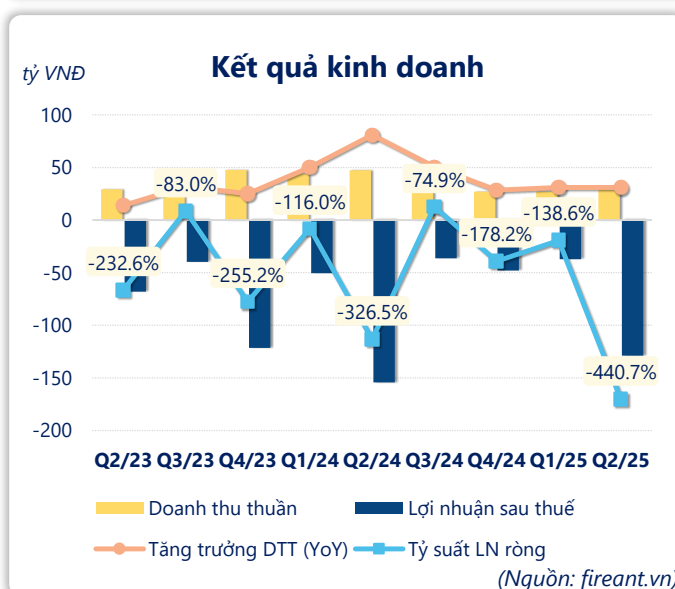
	6T 2025	
LN gộp	-49.1	YoY
		▲ 5.20
		▲ 9.6%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	-126	QoQ ▼ 86.3	YoY ▲ 30.0
		▼ 219%	▲ 18.9%
	tỷ VNĐ		

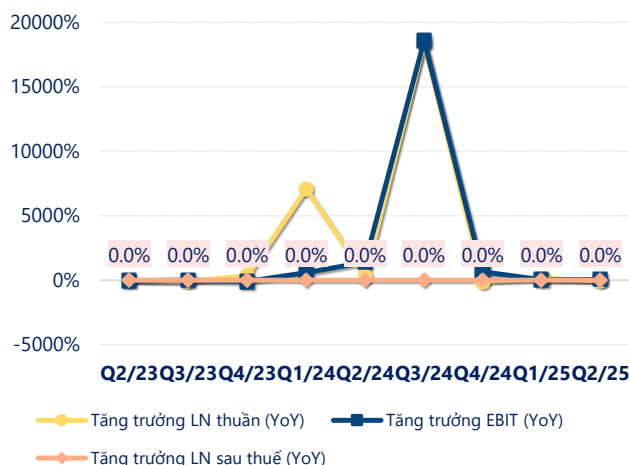
	6T 2025	
LN thuần	-166	YoY
		▲ 41.0
		▲ 19.7%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	-129	QoQ ▼ 91.7	YoY ▲ 25.0
		▼ 245%	▲ 16.4%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	-166	YoY
		▲ 39.0
		▲ 18.9%
	tỷ VNĐ	

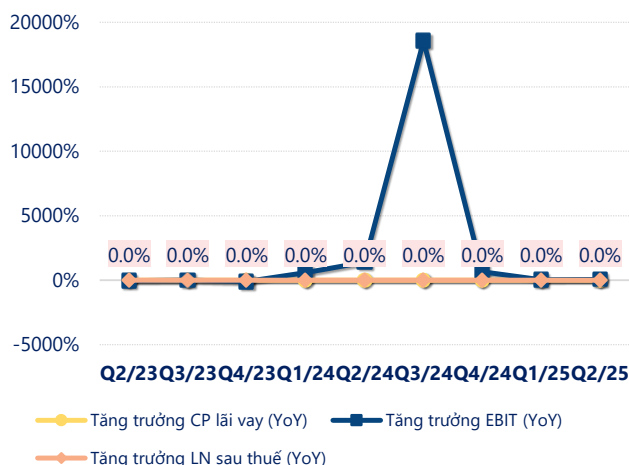


Tăng trưởng lợi nhuận



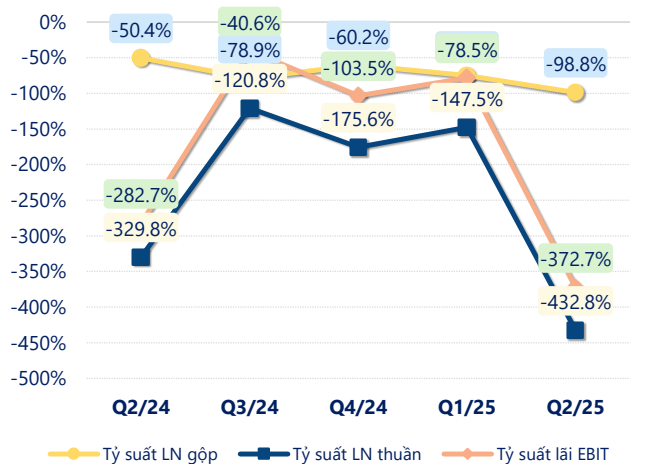
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



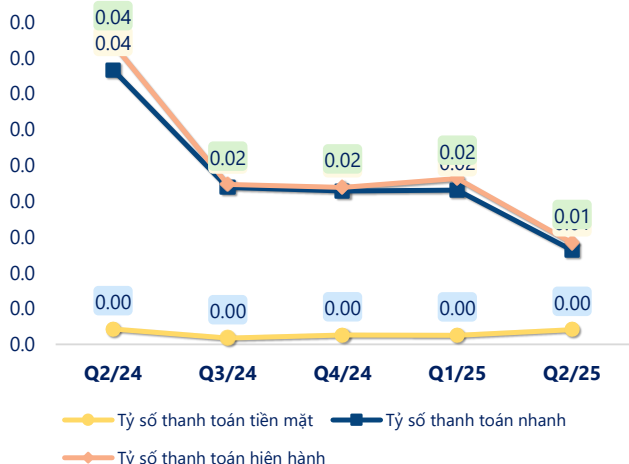
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



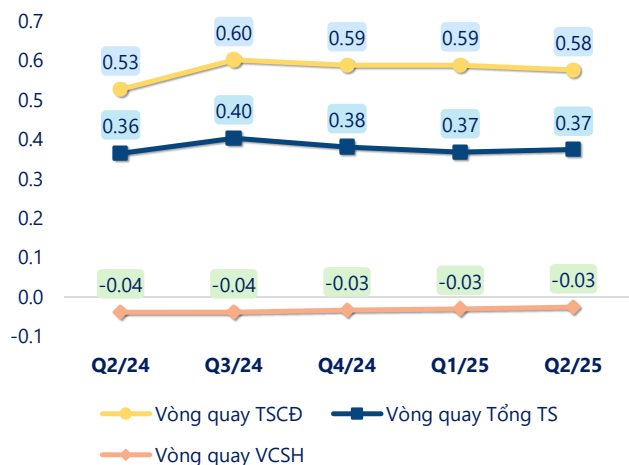
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



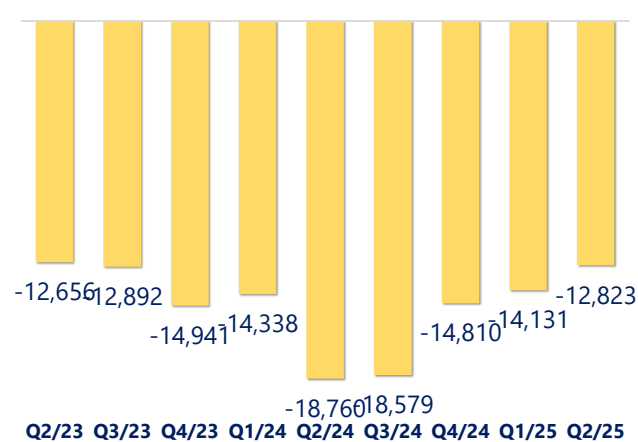
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	29.2	47.3	-38.2%	56.1	90.9	-38.2%
Giá vốn hàng bán	58.1	71.1	-18.3%	105	145	-27.5%
Lợi nhuận gộp	-28.9	-23.8	-21.3%	-49.1	-54.3	9.6%
Doanh thu HĐTC	0.53	0.29	82.5%	0.55	0.54	2.5%
Chi phí TC	93.6	131	-28.5%	110	148	-25.9%
Chi phí lãi vay	19.9	20.7	-4.0%	36.1	37.8	-4.6%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	4.48	1.81	148%	7.82	4.85	61.0%
LN thuần từ HĐKD	-126	-156	18.9%	-166	-207	19.7%
Lợi nhuận khác	-2.32	1.56	-249%	0.05	1.90	-97.3%
LN trước thuế	-129	-154	16.4%	-166	-205	18.9%
Lợi nhuận sau thuế	-129	-154	16.4%	-166	-205	18.9%
LNST của CĐ cty mẹ	-129	-154	16.4%	-166	-205	18.9%

(Nguồn: fireant.vn)

